

Bản án số: 116/2020/HSST  
Ngày 29-7-2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**  
*Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà:* Bà Phan Thị Đóa.

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Đậu Cao Nhu
2. Lê Thị Thường

**- Thư ký phiên toà:** Bà Trần Thị Mỹ Linh, Thư ký Toà án nhân dân Huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

**- Đại diện VKSND huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà:** Bà Ngô Thị Phương Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2020, tại Hội trường Toà án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 105/2020/TLST-HS, ngày 19 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 147/2020/QĐXXST-HS, ngày 13 tháng 7 năm 2020, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Đào Xuân Nh; tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; sinh ngày 20 tháng 06 năm 1990 tại huyện QL, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: thôn 6, xã QH, huyện QL, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Công nhân; con ông Đào Xuân Th, sinh năm 1944 và con bà Đào Thị L, sinh năm 1954; anh chị em ruột: Có 06 người, bị cáo là con thứ 6 trong gia đình; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/02/2020 đến ngày 19/02/2020, sau đó áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. Họ và tên: Trần Hữu V; tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; sinh ngày 12 tháng 02 năm 1980, tại huyện QL, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: thôn 6, xã QH, huyện QL, tỉnh Nghệ An. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 02/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông: Trần Hữu L (Đã chết) và con bà Cao Thị Q, sinh năm 1949; anh chị em ruột: Có 06 người, bị cáo là con thứ 4 trong gia đình; vợ: Nguyễn Thị M, sinh năm 1979; con: 03 người, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/02/2020 đến ngày 20/02/2020, sau đó áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

3. Họ và tên: Trần Xuân Th; tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; sinh ngày 12 tháng 06 năm 1975, tại huyện QL, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: thôn 6, xã QH, huyện

QL, tỉnh Nghệ An. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 07/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Trần Xuân Tr, sinh năm 1949 và con bà Nguyễn Thị B (đã chết); anh chị em ruột: Có 05 người, bị cáo là con thứ 2 trong gia đình; vợ: Lê Thị H, sinh năm 1976; con: Có 04 người, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 2014; Tiền án, Tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

4. Họ và tên: Đào Đình L; tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; sinh ngày 17 tháng 04 năm 1994, tại huyện QL, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: thôn 6, xã QH, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Công nhân; con ông: Đào Xuân U, sinh năm 1954 và con bà Chu Thị H, sinh năm 1960; anh chị em ruột: Có 07 người, bị cáo là con thứ 7 trong gia đình; vợ; con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/02/2020 đến ngày 19/02/2020, sau đó áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

5. Họ và tên: Trần Hữu H; tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; sinh ngày 29 tháng 07 năm 1985, tại huyện QL, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: thôn 6, xã QH, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 08/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông: Trần Hữu Đ (đã chết) và con bà Chu Thị M, sinh năm 1961; anh chị em ruột: Có 04 người, bị cáo là con thứ 2 trong gia đình; vợ: Vi Thị B, sinh năm 1984; con: 02 người, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, Tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/02/2020 đến ngày 19/02/2020, sau đó áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

6. Họ và tên: Chu Văn L; tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; sinh ngày 07 tháng 02 năm 1992, tại huyện QL, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: thôn 6, xã QH, huyện QL, tỉnh Nghệ An. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 09/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Chu Văn Th (đã chết) và con bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1955; anh chị em ruột: Có 05 người, bị cáo là con thứ 5 trong gia đình; vợ: Bùi Thị H, sinh năm 1996; con: Có 02 người, lớn nhất sinh năm 2017, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, Tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/02/2020 đến ngày 19/02/2020, sau đó áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

7. Họ và tên: Trần Văn H; tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; sinh ngày 09 tháng 10 năm 1981, tại huyện QL, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: thôn 6, xã QH, huyện QL, tỉnh Nghệ An. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 09/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông: Trần Hữu C, sinh năm 1952 và con bà Lê Thị Ng (đã chết); anh chị em ruột: Có 04 người, bị cáo là con thứ 3 trong gia đình; vợ; Con: Chưa có; tiền án, Tiền sự: Không.

*Nhân thân:* Ngày 22/12/2010 bị Công an huyện Nam Đàn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép. Ngày 23/12/2010 Trần Văn H đã thi hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/02/2020 đến ngày 19/02/2020, sau đó áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

8. Họ và tên: Bùi Xuân Ph; tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; sinh ngày 02 tháng 08 năm 1976, tại huyện QL, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: thôn 6, xã QH, huyện QL, tỉnh Nghệ An. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 01/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông: Bùi Xuân H (đã chết) và con bà Chu Thị K, sinh năm 1956; anh chị em ruột: Có 05 người, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; vợ: Đào Thị Th, sinh năm 1976; con: Có 03 người, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 04/08/2007 bị Công an huyện Quỳnh Lưu ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về trật tự an toàn giao thông đường bộ. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Đào Xuân Th, sinh năm 1971. Có mặt.

Địa chỉ: Thôn 6, xã QH, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

2. Lê Văn Q, sinh năm 1993. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn 6, xã QH, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

3. Chu Văn Đ, sinh năm 2001. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn 6, xã QH, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

4. Đào Xuân N, sinh năm 1986. Có mặt.

Địa chỉ: Thôn 6, xã QH, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

#### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ 20 phút, ngày 10/02/2020, tổ công tác Công an huyện Quỳnh Lưu đã phát hiện và bắt quả tang Chu Văn L, Trần Hữu H, Đào Đình L, Trần Văn H đều trú tại thôn 6, xã QH, huyện QL có hành vi đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa tại nhà thờ họ Trần T thuộc thôn 6, xã QH, huyện QL. Thu giữ tại chiếu bạc số tiền 9.300.000đ (*Chín triệu ba trăm nghìn đồng*); 01 (*một*) bát sứ, 01 (*một*) đĩa sứ màu trắng, 04 (*bốn*) quân vị hình tròn được cắt ra từ vỏ bao thuốc lá Thăng Long; Thu giữ trên người Đào Đình L số tiền 3.300.000đ (*Ba triệu ba trăm nghìn đồng*); thu giữ trên người Trần Hữu H số tiền 1.000.000đ (*Một triệu đồng*). Cơ quan điều tra đã đưa các đối tượng cùng toàn bộ tang vật vụ án về Công an huyện Quỳnh Lưu để làm việc

Quá trình điều tra xác định: Ngoài các đối tượng đã bị cơ quan điều tra bắt quả tang thì còn có các đối tượng Trần Hữu V, Trần Xuân Th, Bùi Xuân Ph, Đào Xuân Th, Lê Văn Q, Đào Xuân N, Chu Văn Đ và Đào Xuân Nh đều trú tại thôn 6, xã QH, huyện QL đã cùng tham gia đánh bạc cùng với những người bị bắt. Tuy nhiên, trong quá trình đánh bạc các đối tượng Trần Hữu V, Bùi Xuân Ph, Đào Xuân Th, Lê Văn Q, Đào Xuân N, Chu Văn Đ bị thua nên đã nghỉ và ra về trước. Riêng Trần Hữu V sau khi nghỉ ra về thì đã cho Trần Xuân Th vay số tiền 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*) để đánh bạc. Đối với Trần Xuân Th và Đào Xuân Nh thì tham gia đánh bạc từ đầu

cho đến khi cơ quan điều tra tiến hành bắt quả tang (trong đó Nh là người cầm cái), Th lợi dụng lúc lộn xộn đã lên ghế ngồi, còn Đào Xuân Nh bỏ trốn khỏi hiện trường.

Từ ngày 10/02/2020 đến ngày 13/02/2020, các đối tượng Trần Hữu V, Trần Xuân Th, Bùi Xuân Ph, Đào Xuân Th, Lê Văn Q, Đào Xuân N, Chu Văn Đ, Đào Xuân Nh đã lần lượt đến Công an huyện Quỳnh Lưu đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đồng thời, Trần Hữu V đã tự nguyện giao nộp số tiền 4.600.000đ (*Bốn triệu sáu trăm nghìn đồng*), đây là số tiền trong số 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*) mà V đã cho Th vay để đánh bạc, sau đó Th đã trả lại cho V.

Tại cơ quan điều tra các đối tượng khai nhận số tiền sử dụng vào việc đánh bạc của từng người cụ thể là: Đào Đình L sử dụng số tiền 2.900.000đ (*Hai triệu chín trăm nghìn đồng*), Chu Văn L sử dụng số tiền 600.000đ (*Sáu trăm nghìn đồng*), Trần Hữu H sử dụng số tiền 700.000đ (*Bảy trăm nghìn đồng*), Đào Xuân Nh sử dụng số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), Trần Hữu V sử dụng số tiền 100.000đ (*Một trăm nghìn đồng*), Trần Xuân Th sử dụng số tiền 5.080.000đ (*Năm triệu không trăm tám mươi nghìn đồng*), Đào Xuân Th sử dụng số tiền 50.000đ (*Năm mươi nghìn đồng*), Lê Văn Q sử dụng số tiền 130.000đ (*Một trăm ba mươi nghìn đồng*), Đào Xuân N sử dụng số tiền 250.000đ (*Hai trăm năm mươi nghìn đồng*), Chu Văn Đ sử dụng số tiền 250.000đ (*Hai trăm năm mươi nghìn đồng*), Bùi Xuân Ph sử dụng số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), Trần Văn H sử dụng số tiền 100.000đ (*Một trăm nghìn đồng*).

Tuy nhiên, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án thì đã xác định được số tiền sử dụng vào việc đánh bạc và phải chịu trách nhiệm hình sự cụ thể của từng đối tượng cụ thể như sau:

Các đối tượng Đào Đình L, Chu Văn L, Trần Hữu H, Đào Xuân Nh, Trần Xuân Th tham gia đánh bạc từ đầu cho đến khi bị bắt quả tang và Trần Hữu V là người đã chuẩn bị bát, đĩa và cùng tham gia đánh bạc, ngoài ra còn cho Th vay tiền để đánh bạc. Vì vậy, số tiền sử dụng vào việc đánh bạc và phải chịu trách nhiệm hình sự của các đối tượng này là 18.200.000đ (*Mười tám triệu hai trăm nghìn đồng*) (bao gồm số tiền 9.300.000đ thu giữ tại chiếu bạc; 3.300.000đ thu giữ của Đào Đình L; 1.000.000đ thu giữ của Trần Hữu H và số tiền 4.600.000đ do Trần Hữu V giao nộp).

Đối với Trần Văn H là người bị cơ quan điều tra bắt quả tang, tuy nhiên quá trình điều tra xác định tại thời điểm cơ quan điều tra phát hiện, bắt quả tang thì H không tham gia đánh bạc nữa mà đã nghỉ từ trước. Trước đó, H đã sử dụng số tiền 100.000đ (*Một trăm nghìn đồng*) để tham gia đánh bạc cùng với Đào Xuân Nh, Chu Văn L, Trần Hữu H, Đào Xuân N, Đào Đình L, Bùi Xuân Ph và Chu Văn Đ. Tại thời điểm này, số tiền sử dụng vào việc đánh bạc mà Trần Văn H phải chịu trách nhiệm hình sự là 5.270.000đ (*Năm triệu hai trăm bảy mươi nghìn đồng*), bao gồm: Đào Xuân Nh 300.000đ; Chu Văn L 600.000đ; Trần Hữu H 700.000đ; Đào Xuân N 250.000đ; Đào Đình L 2.900.000đ; Bùi Xuân Ph 170.000đ; Chu Văn Đ 250.000đ; Trần Văn H 100.000đ.

Đối với Bùi Xuân Ph: Tại thời điểm Ph tham gia đánh bạc thì đã sử dụng số tiền 170.000đ (*Một trăm bảy mươi nghìn đồng*) để đánh bạc cùng với Đào Xuân Nh, Chu Văn L, Trần Hữu H, Trần Văn H, Trần Xuân Th, Đào Đình L, Lê Văn Q, Đào

Xuân Th sau đó nghỉ không đánh nữa và ra về. Tại thời điểm này, số tiền sử dụng vào việc đánh bạc mà Bùi Xuân Ph phải chịu trách nhiệm hình sự là 5.030.000đ (*Năm triệu không trăm ba mươi nghìn đồng*), bao gồm: Đào Xuân Nh 300.000đ; Chu Văn L 600.000đ; Trần Hữu H 700.000đ; Trần Văn H 100.000đ; Trần Xuân Th 80.000đ; Đào Đình L 2.900.000đ; Lê Văn Q 130.000đ; Đào Xuân Th 50.000đ; Bùi Xuân Ph 170.000đ.

Cáo trạng số: 120/CT- VKS-HS ngày 18 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu đã truy tố các bị cáo: Đào Đình L, Chu Văn L, Trần Hữu H, Trần Văn H, Đào Xuân Nh, Trần Xuân Th, Trần Hữu V và Bùi Xuân Ph về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên Toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo: Đào Đình L, Chu Văn L, Trần Hữu H, Trần Văn H, Đào Xuân Nh, Trần Xuân Th, Trần Hữu V và Bùi Xuân Ph phạm tội "Đánh bạc".

Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt các bị cáo: Đào Xuân Nh và Trần Hữu V mỗi bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng. Phạt tiền bổ sung mỗi bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng để nộp ngân sách nhà nước.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 36 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Xuân Th từ 15 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ; khấu trừ thu nhập mỗi tháng từ 500.000 đồng đến 700.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 36 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đào Đình L từ 15 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ; khấu trừ thu nhập mỗi tháng từ 500.000 đồng đến 700.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 35 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt tiền bị cáo: Trần Hữu H từ 20.000.000 đến 22.000.000 đồng để nộp ngân sách nhà nước.

- Xử phạt tiền bị cáo: Chu Văn L từ 20.000.000 đến 22.000.000 đồng để nộp ngân sách nhà nước.

- Xử phạt tiền bị cáo: Trần Văn H từ 20.000.000 đến 22.000.000 đồng để nộp ngân sách nhà nước.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 35 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt tiền bị cáo: Bùi Xuân Ph từ 20.000.000 đến 22.000.000 đồng để nộp ngân sách nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

- Tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 13.600.000 đồng hiện đang tạm gửi vào Kho bạc Nhà nước huyện Quỳnh Lưu theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 28/02/2020 của Công an huyện Quỳnh Lưu tài khoản số: 3591.0.9014412.00000;

- Tịch tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 4.600.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0002274, ngày 05/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu;

- Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 con bài vị hình tròn được cất từ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi đánh bạc như đã nêu trên. Các bị cáo đều nhận tội không có ý kiến tranh luận gì. Xin Hội đồng xét xử cho được hưởng hình phạt nhẹ nhất để có điều kiện chăm lo cho gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập và đánh giá. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 00 giờ 20 phút, ngày 10/02/2020, tại nhà thờ họ Trần T thuộc thôn 6, xã QH, huyện QL, tỉnh Nghệ An, tổ công tác Công an huyện Quỳnh Lưu đã phát hiện và bắt quả tang Chu Văn L, Trần Hữu H, Đào Đình L, Trần Văn H có hành vi đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa. Thu giữ tại chiếu bạc số tiền 9.300.000đ (*Chín triệu ba trăm nghìn đồng*) và một số tang vật liên quan đến vụ án. Quá trình điều tra xác định, ngoài các bị cáo đã bị cơ quan điều tra bắt quả tang thì còn có các đối tượng Trần Hữu V, Bùi Xuân Ph, Đào Xuân Th, Lê Văn Q, Đào Xuân N, Chu Văn Đ đã cùng tham gia đánh bạc trước đó nhưng đã nghỉ trước và ra về. Riêng Trần Hữu V là người chuẩn bị bát, đĩa và cùng tham gia đánh bạc, sau khi nghỉ ra về thì đã cho Trần Xuân Th vay số tiền 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*) để đánh bạc. Ngoài ra, các đối tượng Trần Xuân Th và Đào Xuân Nh là những người tham gia đánh bạc từ đầu cho đến khi cơ quan điều tra tiến hành bắt quả tang đã lợi dụng lúc lộn xộn, Th đã lên ghé ngồi, còn Đào Xuân Nh bỏ trốn khỏi hiện trường.

Số tiền sử dụng vào việc đánh bạc và phải chịu trách nhiệm hình sự của Đào Đình L, Chu Văn L, Trần Hữu H, Đào Xuân Nh, Trần Xuân Th và Trần Hữu V là 18.200.000đ (*Mười tám triệu hai trăm nghìn đồng*); Số tiền sử dụng vào việc đánh

bạc mà Trần Văn H phải chịu trách nhiệm hình sự là 5.270.000đ (*Năm hai trăm bảy mươi nghìn đồng*), số tiền sử dụng vào việc đánh bạc mà Bùi Xuân Ph phải chịu trách nhiệm hình sự là 5.030.000đ (*Năm triệu không trăm ba mươi nghìn đồng*).

Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Đánh bạc” qui định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, an toàn công cộng được pháp luật hình sự bảo vệ. Đánh bạc đang là một tệ nạn nguy hiểm, bị gia đình, xã hội lên án, Nhà nước ta đang ra sức loại trừ. Vì đánh bạc mà nhiều gia đình khánh kiệt, nợ nần chồng chất, nó cũng là nguyên nhân gây nên một loạt các tội phạm khác. Các bị cáo đều đã thành niên, nhưng không chịu tu chí làm ăn lương thiện mà lại tham gia đánh bạc kiếm tiền bất chính. Hành vi của các bị cáo bị chính gia đình các bị cáo lên án, làm ảnh hưởng đến an ninh, trật tự trên địa bàn. Vì vậy, hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải được xử phạt nghiêm minh để giáo dục, cải tạo các bị cáo và là bài học răn đe phòng ngừa chung cho xã hội. Mức hình phạt được căn cứ vào tính chất tội phạm, vai trò của các bị cáo, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo trong vụ án để quyết định cho phù hợp.

[4] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó các bị cáo đều cùng rủ nhau thực hiện mà không có người khởi xướng nhưng vai trò của các bị cáo khác nhau nên có sự phân hóa như sau.

Đối với Trần Hữu V là người chuẩn bị công cụ, phương tiện phạm tội, rồi cùng các bị cáo khác đánh bạc và cho bị cáo Trần Xuân Th vay số tiền 5.000.000 đồng để đánh bạc. Do vậy, Trần Hữu V xếp vai trò đầu trong vụ án. Đối với Đào Xuân Nh là người cầm cái xóc đĩa cho các bị cáo khác sát phạt lẫn nhau và tham gia đánh bạc từ đầu cho đến khi bị bắt. Do vậy, Đào Xuân Nh xếp vai trò đầu và ngang với Trần Hữu V trong vụ án. Đối với Trần Xuân Th, Đào Đình L, Chu Văn L, Trần Hữu H, Trần Văn H và Bùi Xuân Ph đều là đồng phạm, thực hiện tội phạm một cách tích cực. Do vậy, các bị cáo này lần lượt xếp vai trò sau cùng trong vụ án.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo được xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đưa ra tại phiên tòa, đó là: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải; đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Các bị cáo Đào Xuân Nh, Trần Xuân Th, Trần Hữu V, Bùi Xuân Ph ra đầu thú; bị cáo Đào Xuân Nh có cả bố và mẹ đẻ là thương binh và được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến. Do vậy các bị cáo này có thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như trên nên cần áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

[7] Về nhân thân: Bị cáo Trần Văn H ngày 22/12/2010 bị Công an huyện Nam Đàn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép. Bị cáo Bùi Xuân Ph ngày 04/08/2007 bị Công an huyện Quỳnh Lưu ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về trật tự an toàn giao thông đường bộ.

[8] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, mức độ tham gia vào việc thực hiện tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của các bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy:

Đối với các bị cáo Trần Hữu V và Đào Xuân Nh chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách gấp đôi đối với các bị cáo cũng đủ nghiêm. Phạt bổ sung là phạt tiền các bị cáo Trần Hữu V và Đào Xuân Nh mỗi bị cáo 10.000.000 đồng để nộp vào ngân sách nhà nước. Đối với các bị cáo Trần Xuân Th và Đào Đình L áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ và khấu trừ thu nhập mỗi bị cáo mỗi tháng 500.000 đồng để nộp vào ngân sách Nhà nước. Đối với các bị cáo Chu Văn L, Trần Hữu H, Trần Văn H, Bùi Xuân Ph chỉ cần áp dụng hình phạt chính là phạt tiền, tuy là ít nghiêm khắc hơn, nhưng là sự trừng phạt nặng về kinh tế đối với các bị cáo, mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và nâng cao công tác phòng ngừa chung, để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

Đối với Đào Xuân Th sử dụng số tiền 50.000đ (*Năm mươi nghìn đồng*) để tham gia đánh bạc với Chu Văn L, Trần Hữu H, Đào Xuân Nh, Bùi Xuân Ph, Lê Văn Q, Chu Văn Đ, sau đó nghỉ không đánh nữa và ra về. Thời điểm này, tổng số tiền mà Đào Xuân Th phải chịu trách nhiệm hình sự là 2.200.000đ (*Hai triệu hai trăm nghìn đồng*) bao gồm: Chu Văn L 600.000đ; Trần Hữu H 700.000đ; Đào Xuân Nh 300.000đ; Bùi Xuân Ph 170.000đ; Lê Văn Q 130.000đ; Chu Văn Đ 250.000đ; Đào Xuân Th 50.000đ.

Đối với Lê Văn Q sử dụng số tiền 130.000đ (*Một trăm ba mươi nghìn đồng*) để tham gia đánh bạc với Chu Văn L, Đào Xuân Nh, Bùi Xuân Ph, sau đó nghỉ không đánh nữa và ra về. Thời điểm này, số tiền sử dụng vào việc đánh bạc Lê Văn Q phải chịu trách nhiệm hình sự là 1.200.000đ (*Một triệu hai trăm nghìn đồng*). Trong đó: Chu Văn L 600.000đ; Đào Xuân Nh 300.000đ; Bùi Xuân Ph 170.000đ; Lê Văn Q 130.000đ.

Đối với Đào Xuân N sử dụng số tiền 250.000đ (*Hai trăm năm mươi nghìn đồng*) để tham gia đánh bạc với Đào Đình L, Trần Hữu H, Trần Văn H, Đào Xuân Nh, sau đó nghỉ không đánh nữa và ra về. Thời điểm này, số tiền sử dụng vào việc đánh bạc Đào Xuân N phải chịu trách nhiệm hình sự là 4.250.000đ (*Bốn triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*). Trong đó: Đào Đình L 2.900.000đ; Trần Hữu H 700.000đ; Trần Văn H 100.000đ; Đào Xuân Nh 300.000đ; Đào Xuân N 250.000đ

Đối với Chu Văn Đ sử dụng số tiền 250.000đ (*Hai trăm năm mươi nghìn đồng*) để tham gia đánh bạc với Đào Đình L, Chu Văn L, Trần Văn H, Đào Xuân Nh, Đào Xuân Th, sau đó nghỉ không đánh nữa và ra về. Thời điểm này, số tiền sử dụng vào việc đánh bạc Chu Văn Đ phải chịu trách nhiệm hình sự là 4.200.000đ (*Bốn triệu hai trăm nghìn đồng*). Trong đó: Đào Đình L 2.900.000đ; Chu Văn L 600.000đ; Trần

Văn H 100.000đ; Đào Xuân Nh 300.000đ; Đào Xuân Th 50.000đ; Chu Văn Đ 250.000đ.

Các đối tượng trên tham gia đánh bạc nhưng số tiền chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện Quỳnh Lưu đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với Trần Văn H (là con trai ruột của ông Trần Tất Đ, trưởng tộc quản lý nhà thờ họ Trần T): Theo một số lời khai của các bị cáo thì H có mặt tại nhà thờ họ Trần T. Tuy nhiên, hiện nay đã đi khỏi địa phương nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra xử lý sau.

[9]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 13.600.000 đồng hiện đang tạm gửi vào Kho bạc Nhà nước huyện Quỳnh Lưu theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 28/02/2020 của Công an huyện Quỳnh Lưu tài khoản số: 3591.0.9014412.00000;

- Tịch tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 4.600.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0002274, ngày 05/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu;

- Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 con bài vị hình tròn được cất từ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long.

[4]. Về án phí: Các bị cáo phải nộp tiền án phí theo qui định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Đào Xuân Nh, Trần Hữu V, Trần Xuân Th, Đào Đình L, Trần Văn H, Chu Văn L, Trần Hữu H và Bùi Xuân Ph phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt:

2.1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo: Đào Xuân Nh 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt bị cáo: Trần Hữu V 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Đào Xuân Nh và Trần Hữu V cho UBND xã QH, huyện QL, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2.2. Căn cứ khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự: Phạt tiền bổ sung các bị cáo Đào Xuân Nh và Trần Hữu V mỗi bị cáo 10.000.000đ (mười triệu đồng) để nộp ngân sách Nhà nước.

2.3. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 36 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo: Trần Xuân Th 18 (Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã QH, huyện QL, tỉnh Nghệ An nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Trần Xuân Th mỗi tháng 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) trong thời gian chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ để nộp ngân sách Nhà nước.

2.4. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i,s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 36 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo: Đào Đình L 18 (Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ được trừ đi 09 ngày tạm giữ = 27 ngày cải tạo không giam giữ, còn phải chấp hành 17 (Mười bảy) tháng 03 (ba) ngày cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã QH, huyện QL, tỉnh Nghệ An nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Đào Đình L mỗi tháng 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) trong thời gian chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ để nộp ngân sách Nhà nước.

Giao các bị cáo Trần Xuân Th và Đào Đình L cho UBND xã QH, huyện QL, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ, gia đình các bị cáo phối hợp với UBND xã QH, huyện QL, tỉnh Nghệ An trong việc giám sát, giáo dục đối với bị cáo.

Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự.

2.5. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i,s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 35 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt tiền bị cáo: Trần Hữu H 23.000.000đ (Hai mươi ba triệu đồng) để nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Xử phạt tiền bị cáo: Chu Văn L 22.000.000đ (Hai mươi hai triệu đồng) để nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Xử phạt tiền bị cáo: Trần Văn H 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) để nộp vào ngân sách Nhà nước.

2.6. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 35 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt tiền bị cáo: Bùi Xuân Ph 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) để nộp vào ngân sách Nhà nước.

2/ Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 13.600.000 đồng hiện đang tạm gửi vào Kho bạc Nhà nước huyện Quỳnh Lưu theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 28/02/2020 của Công an huyện Quỳnh Lưu tài khoản số: 3591.0.9014412.00000;

- Tịch tịch, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 4.600.000 đồng do bị cáo Trần Hữu Viễn sử dụng vào việc đánh bạc giao nộp theo biên lai thu tiền số 0002274, ngày 05/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu;

- Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân vị hình tròn được cất từ bao thuốc lá Thăng Long là công cụ dùng vào việc phạm tội và vật chứng không có giá trị.

(Các vật chứng có đặc điểm phản ánh như trong biên bản giao nhận vật chứng. Hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/6/2020).

5/ Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo: Đào Xuân Nh, Trần Hữu V, Trần Văn H, Chu Văn L, Trần Hữu H, Đào Đình L, Trần Xuân Th và Bùi Xuân Ph mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, các bị cáo có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân Tỉnh Nghệ An./.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND H.Quỳnh Lưu;
- Cơ quan điều tra h.Q/Lưu;
- Cơ quan thi hành án hình sự h. Q/Lưu;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục THADS huyện Q/Lưu;
- UBND xã QH (để biết);
- Lưu Hồ sơ- VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Phan Thị Đóa**